TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày 09/ 07/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà:
Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 07 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 29/05/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc X – Sinh năm 1979
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Ngọc B SN 1949, Con bà: Ngô Thị C SN 1954.
Vợ: Ngô Thị N sinh năm 1984,
Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014
Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: có 01 tiền án

Tại bản án số 90/2017/HSST ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, bị tạm giam từ 20/3/2018 đến ngày 22/5/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn A sinh năm 1995 (Xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh H
- Anh Nguyễn Hữu A sinh năm 1979 (Xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Vi, xã V, huyện T, Thành phố H
- Anh Dương Văn T sinh năm 1990 (Xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ:Thôn Thượng T, xã H, huyện T,tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/03/2018, tại quán nước của bà Ngô Thị C - sinh năm 1954 ở thôn Thượng T, xã H, huyện T, tỉnh B Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Ngọc X là con trai bà Chiến đang đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô đề cho Nguyễn Văn A. Thu giữ của Nguyễn Ngọc X 01 tờ giấy A4 một mặt có ghi các chữ và số; 01 tờ giấy triệu tập mặt sau có ghi chữ và số (Không có nội dung gì liên quan đến việc bán số lô, đề); 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu Gold có IMEL 355737074837657 kèm sim đã qua sử dụng và số tiền 7.850.000 đồng ; Thu giữ của Nguyễn Văn A 01 cáp đề tại túi quần phía sau bên trái và số tiền trong người là 4.070.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc X khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang, X đã bán cho Nguyễn Văn Anh các số lô 31, 06 mỗi số 15 điểm, các số 35, 53, 58, 85, 02 mỗi số 10 điểm. Các số đề 35, 53, 05, 50 mỗi số 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và các số đề ba càng 505 là 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng), 055 là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và các số 035, 053 mỗi số là 25.000đ (Hai mươi năm nghìn đồng). Tổng số tiền mà Nguyễn Văn A mua bán số lô, số đề với Nguyễn Ngọc X là 2.057.500đ (Hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Nguyễn Văn Anh trả trước cho X 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng)

Ngoài ra Nguyễn Ngọc X còn nhận trong ngày 14/03/2018 Nguyễn Ngọc X còn bán các số lô, số đề cho Nguyễn Hữu A các số đề 80 giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), số đề 89 giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), các số lô 15, 29 mỗi số là 25 điểm bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại. Tổng số tiền bán số lô đề cho Nguyễn Hữu A là 2.025.000đ (Hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng); bán cho Dương Văn Tám các số đề 12, 65, 50, 34, 64, 30 mỗi số giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), số đề 50 giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và số lô 50 là 50 điểm bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại. Tổng số tiền bán số lô, đề cho Dương Văn Tám là 1.345.000đ (Một triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Ngoài ra X còn bán số đề 88 giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) cho một người đi đường, X không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc X đã

bán số lô, đề trong ngày 14/3/2018 là 5.477.500đ (Năm triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng), trong đó đã nhận số tiền 920.000 đồng của Nguyễn Văn A và 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) tiền bán số đề 88 cho người không quen biết. Còn Nguyễn Hữu A và Dương Văn T chưa trả tiền cho X. Quá trình điều tra thu giữ của Nguyễn Hữu Anh 01 điện thoại di động Nokia 1280 số IMEL 358666000242358; 2.025.000 đồng; thu giữ của Dương Văn T 01 điện thoại Nokia 110I số IMEL 35379110314203718; 1.345.000 đồng (Một triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đông); thu giữ của Nguyễn Văn A 1.137.500 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng)

Hàng ngày sau khi bán số lô, số đề xong X tổng hợp lại và "chuyển bảng" (Bán lại) cho đối tượng Đinh Văn M- sinh năm 1983 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B để hưởng tiền chênh lệch. X sử dụng số điện thoại 0966.652.054 nhắn tin đến số điện thoại 0979.860.171 của M trước 18 giờ 10 phút. Sau khi "chuyển bảng" cho M xong, X lưu lại tin nhắn đến sáng ngày hôm sau để thanh toán tiền được thua với M và với những người đã mua số lô, số đề của X. Khi thanh toán xong, cả M và X đều xóa tin nhắn có bảng số lô, số đề đi.

Một điểm lô X bán cho người mua với giá 22.500đ (Hai mươi hai nghìn năm trăm đồng) rồi bán lại cho Mạnh là giá 21.800đ (Hai mươi mốt nghìn tám trăm đồng)/một điểm lô nên X được hưởng lợi 700đ (Bảy trăm đồng)/một điểm lô. Còn tiền đề hoặc ba càng thì X bán cho người mua giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) rồi bán lại cho M giá 8.400đ (Tám nghìn bốn trăm đồng) và được hưởng lợi 1.600đ (Một nghìn sáu trăm đồng). Việc trả tiền thắng thua căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc quay thưởng vào 18h15 phút hàng ngày

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 28/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thuận Thành đã truy tố Nguyễn Ngọc X về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Thuận Thành giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc X theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc X phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị HĐXX Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Ngọc X từ 7 đến 10 tháng tù và 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt. Tổng hợp với hình phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 90/2017/HSST ngày 27/12/2017 của TAND huyện Thuận Thành chuyển thành án giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án từ 12 đến 15 tháng tù và 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt. Thời hạn tù tính từ

ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2018 đến ngày 22/5/2018 và từ ngày 03/5/2017 đến ngày 11/5/2017 của bản án số: 90/2017/HSST ngày 27/12/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.357.500 đồng (Mười hai triệu ba trăm năm mươi bẩy nghìn năm trăm đồng); 01 điện thoại Iphone 6 plus số Imei: 355737074837657 kèm sim số 0966.652.054; 01 điện thoại Nokia 1280 số Imei: 358666000242338; 01 điện thoại Nokia 110i số Imei: 353791/03/4203478/8 điện thoại đã qua sử dụng.

Tạm giữ số tiền 3.200.000đồng của bị cáo X nộp theo hai biên lai thu số 0007725 ngày 05/7/2018 tại Chi cục THA dân sự huyện Thuận Thành để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: ngày 14/3/2018 Nguyễn Ngọc X đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho Nguyễn Văn A với số tiền là 2.057.500 đồng; cho Nguyễn Hữu A với số tiền là 2.025.000 đồng; cho Dương Văn Tám với số tiền là 1.345.000 đồng. Ngoài ra, X còn bán cho một người đi đường số đề với giá 50.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề của Nguyễn Ngọc X trong ngày là 5.477.500 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ tệ nạn cờ bạc đang được nhà nước và nhân dân ta ra sức bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Mọi hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý ghi bán số lô, số đề và thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Hành vi của bị cáo không chỉ gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế gia đình bị cáo mà còn gây mất trật tự trị an địa phương, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt tại bản án số 90/2017/HSST ngày 27/12/2017 của TAND huyện Thuận Thành đã xử phạt 05 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 12 tháng, chưa hết thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới vi phạm khoản 5 Điều 65 BLHS. Như vậy bị cáo là con người khó cải tạo và giáo dục, đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội đang trong thời gian thử thách, chưa được xóa án tích, như vậy bị cáo phạm tội lần này là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Nên đối với X cần phải có hình phạt nghiêm cho cách ly xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên hình phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 90/2017/HSST ngày 27/12/2017 chuyển thành án tù giam, cộng với hình phạt của bản án này. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 3.200.000 đồng tiền phạt và án phí, ngoài ra gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, ông nội được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, ngoài hình phạt chính cũng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo mức khởi điểm được quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn A, Nguyễn Hữu A và Dương Văn T là người mua số lô, đề của Nguyễn Ngọc X, tuy nhiên số tiền mua số lô, đề chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị C là mẹ đẻ của X do không biết việc Nguyễn Ngọc X tụ tập mua bán số lô, số đề tại quán nước của bà nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không đề cập xử lý là phù hợp

Quá trình điều tra, X khai hàng ngày chuyển bảng lô, đề cho anh Đinh Văn M qua số điện thoại 097.860.171. Tuy nhiên, M không thừa nhận việc nhận bảng lô đề của X, bản thân Mạnh không sử dụng số điện thoại 097.860.171. Kết quả tra cứu số điện thoại 097.860.171 có chủ thuê bao là anh Hà Sỹ K- Sinh năm 1986 trú tại T, xã T, huyện T, tỉnh B, nhưng hiện tại anh K không còn sử dụng số điện thoại này mà dùng số điện thoại khác. Do đó, không đủ căn cứ xác định X đã chuyển bảng số lô, số đề hàng ngày cho Mạnh. Đối với anh Hà Sỹ K trình bày số điện thoại này mất năm 2016, do không có nhu cầu và không yêu cầu lấy lại sim, vì vậy Kiên không biết ai sử dụng số điện thoại trên, hiện số thuê bao trên đã ngừng hoạt động nên không có căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào xác minh làm rõ được thì xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án triệu tập nhưng đều đề nghị giải quyết theo pháp luật và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là phù hợp pháp luật.

[4]. Về vật chứng: Đối với số tiền 12.357.500 đồng trong đó có 6.880.000 đồng bị thu giữ cùng ngày 14/3/2018 là tiền thu lợi từ việc ghi lô đề của những ngày trước đó, với số tiền này tại phiên tòa X không yêu cầu gì và tự nguyện không lấy lại, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

01 điện thoại Iphone 6 plus số Imei: 355737074837657 kèm sim số 0966.652.054; 01 điện thoại Nokia 1280 số Imei: 358666000242338; 01 điện thoại Nokia 110i số Imei: 353791/03/4203478/8 điện thoại đã qua sử dụng, là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc X phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Ngọc X 7 (Bẩy) tháng tù và 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt. Tổng hợp với hình phạt 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 90/2017/HSST ngày 27/12/2017 của TAND huyện Thuận Thành chuyển

thành án giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 12 (Mười hai) tháng tù và 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2018 đến ngày 22/5/2018 và từ ngày 03/5/2017 đến ngày 11/5/2017 của bản án số: 90/2017/HSST ngày 27/12/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.357.500 đồng (Mười hai triệu ba trăm năm mươi bẩy nghìn năm trăm đồng); 01 điện thoại Iphone 6 plus số Imei: 355737074837657 kèm sim số 0966.652.054; 01 điện thoại Nokia 1280 số Imei: 358666000242338; 01 điện thoại Nokia 110i số Imei: 353791/03/4203478/8 điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/06/2018 giữa Công an huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Tạm giữ số tiền 3.200.000đồng của bị cáo X nộp theo biên lai thu số 0007725 ngày 05/7/2018 tại Chi cục THA dân sự huyện Thuận Thành để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc X phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa